TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 76/2020/HSST
Ngày: 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đặng Thế Vinh**
2. Bà Nguyễn Diệu Thúy

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: **Bà Trương Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 16/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc L**; Sinh năm: 1975; Nơi ĐKHKTT: Số X, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (số mới: số Y, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội); Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ tên Cha: Phạm Văn H; Sinh năm: 1943; Họ tên Mẹ: Phạm Thị M; Sinh năm: 1953; Gia đình có 2 anh em, bị can là con thứ nhất; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Vân A; Sinh năm 1972; Có 01 con sinh năm 2012; Danh chỉ bản số: 027 lập ngày 31/12/2019 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

TATS: 06 tiền án đã được xóa án tích; 09 tiền sự ngoài thời hiệu.

+ Tiền sự: 09 tiền sự ngoài thời hiệu về các hành vi Cố ý gây thương tích, Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản, Đưa vào cơ sở giáo dục và Tàng trữ trái phép chất ma túy;

+ Tiền án:

- Ngày 16/11/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm c khoản 2 Điều 109 Bộ luật Hình sự năm 1985 xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/1994 (AS : 447/HSPT) - Đã được xóa án tích;

- Ngày 09/3/1999, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1985 xử phạt 10 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/1998 (AS :146/HSST) - Đã được xóa án tích;

- Ngày 24/7/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.800.000 đồng (AS : 296/HSST) - Đã được xóa án tích;

- Ngày 17/3/2008, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 300.000 đồng (AS : 66/HSST) - Đã được xóa án tích;

- Ngày 22/5/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng áp dụng khoản 01 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (AS : 162/HSST) - Đã được xóa án tích;

- Ngày 04/6/2014, Tòa án nhân dân quận Long Biên áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (AS :130/HSST) - Đã được xóa án tích;

Tạm giữ : 26/12/2019 - Tạm giam : 01/01/2020

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 25/12/2019, tổ công tác Cảnh sát cơ động C1D2 - PK02E - Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà XX phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Phạm Ngọc L điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: 36L5-9507 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phía trước, bên trái của L đang mặc có 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 1x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và tự khai là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tại chỗ 01 túi ni lông trên và đưa L cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường Chương Dương làm việc. Ngoài ra, còn thu giữ của L: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen, BKS: 36L5-9507 đã qua sử dụng, số khung 6Y076537, số máy 2B52-078537; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đỏ, số IMEI 1: 864271037763739, IMEI 2: 864271037814235. Sim 1 trong máy số: 0967880801, sim 2: 0944129734.

Tại Bản kết luận giám định số 52/KLGĐ-PC09 ngày 03/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,460 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc L khai: Từ năm 2003, L bắt đầu sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 25/12/2019, L điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen BKS: 36L5-9507 đến đầu ngõ H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết để về sử dụng với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi nhận 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 1x2cm bên trong chứa ma túy đá, L cất vào trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc và điều khiển xe máy đi về hướng cửa khẩu Cầu Đất. Khi đi đến trước cửa số nhà XX phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì bị kiểm tra, phát hiện túi ni lông ma túi ở trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc vừa mua như nêu ở trên. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Nouvo màu đen BKS: 36L5-9507 số máy: 078537, số khung: 078537, tài liệu điều tra xác định là của ông Tạ Văn B (sinh năm: 1952; trú tại: phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). Ông Bắc khai đã bán chiếc xe máy trên cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ xe máy Cầu Giấy từ năm 2016; không có trong dữ liệu xe vật chứng; và cơ quan điều tra đã đăng thông báo tìm chủ sở hữu. Cơ quan điều tra chuyển Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng nữ bán ma túy cho Phạm Ngọc L, do không biết nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 08/4/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Phạm Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy

ma túy, 02 sim điện thoại. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Philips màu đỏ đã qua sử dụng. Đề nghị tiếp tục tạm giữ chiếc xe máy Yamaha Nouvo màu đen BKS : 36L5-9507 số máy: 078537, số khung: 078537 vụ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy trên thì tịch thu sung công.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 25/12/2019, tại trước cửa số nhà XX phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Phạm Ngọc L đã bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,460 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được ma túy là loại độc dược có hại cho sức khỏe của con người. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có 06 tiền án, 09 tiền sự, các tiền án, tiền sự đều đã được xóa và ngoài thời hiệu tuy nhiên điều đó chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn coi thường; bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng không vì thế mà từ bỏ. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo:

- Gói ma túy còn lại sau giám định; 02 sim điện thoại cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Philips màu đỏ, số IMEI 1: 864271037763739, IMEI 2: 864271037814235 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Xe máy hiệu Yamaha Nouvo màu đen BKS: 36L5-9507 số máy: 078537, số khung: 078537, cơ quan điều tra đã tra cứu không có trong dữ liệu xe vật chứng nhưng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự, tiếp tục tạm giữ vụ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy trên thì tịch thu sung công.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Phạm Ngọc L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ điểm c khoản 1 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt: bị cáo **Phạm Ngọc L 18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2019.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 1x2cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine khối lượng ban đầu 0,460 gam (PC09 trích mẫu 0,044 gam còn 0,416 gam; 02 sim điện thoại (sim 1: 0967880801, sim 2: 0944129734).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đỏ, số IMEI 1: 864271037763739, IMEI 2: 864271037814235.

- Tiếp tục tạm giữ xe máy hiệu Yamaha Nouvo màu đen BKS: 36L5-9507 số máy: 078537, số khung: 078537 vụ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu. Sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không tìm được ai là chủ sở hữu thì tịch thu sung công.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/5/2020)

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiển Vinh